

Số: 215/KH-UBND

Đồng Nai, ngày 06 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH
Hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số
trên địa bàn thành phố Đồng Nai

Thực hiện Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW, ngày 11/7/2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị; Quyết định số 88/QĐ-BCĐCP của Ban Chỉ đạo của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 ban hành Kế hoạch hành động của Ban Chỉ đạo của Chính phủ triển khai thực hiện Thông báo số 24-TB/CQTTBCĐ, Thông báo số 25-TB/CQTTBCĐ và Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW; Kế hoạch số 06-KH/BCĐ ngày 26/7/2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Thành phố Đồng Nai về kế hoạch hành động 100 ngày xử lý điểm nghẽn về chuyển đổi số trên địa bàn Thành phố Đồng Nai; UBND thành phố ban hành Kế hoạch triển khai đợt cao điểm 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số thành phố Đồng Nai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức đợt cao điểm 100 ngày nhằm tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn lớn trong chuyển đổi số của Thành phố, trọng tâm là hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của Thành phố, gồm: dữ liệu chưa bảo đảm "đúng, đủ, sạch, sống", chưa được kết nối, chia sẻ và tái sử dụng hiệu quả; hệ thống thông tin, nền tảng số còn phân tán, chưa phát huy hiệu quả dùng chung; chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và khai thác dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính chưa đáp ứng yêu cầu; tiến độ triển khai và giải ngân các nhiệm vụ chuyển đổi số còn chậm; mục tiêu tăng trưởng của Thành phố còn nhiều dư địa. Qua đó tạo chuyển biến rõ nét về hiệu quả quản trị, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn Thành phố.

2. Yêu cầu

- Nguyên tắc, cách thức tổ chức thực hiện phải bảo đảm đồng bộ, quyết liệt, khẩn trương, không chấp nhận lùi thời hạn, không chấp nhận báo cáo hoàn thành khi chưa đạt sản phẩm cụ thể theo yêu cầu.
- Việc triển khai phải bảo đảm nguyên tắc “6 rõ”: rõ việc, rõ người chịu trách nhiệm, rõ thời hạn, rõ sản phẩm, rõ nguồn lực/thẩm quyền và rõ cơ chế kiểm tra, xử

lý trách nhiệm. Không giao nhiệm vụ chung chung, không phát sinh phần mềm riêng lẻ khi đã có nền tảng dùng chung của Thành phố.

- Việc triển khai các nhiệm vụ phải bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo 2 cấp độ, tuân thủ Luật Dữ liệu số 60/2024/QH15 và Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân số 91/2025/QH15; việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị thực hiện theo Nghị định số 278/2025/NĐ-CP và hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Trọng tâm của Kế hoạch là hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của Thành phố, theo tinh thần Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ; Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp trước UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố về tiến độ, chất lượng, tính chính xác của dữ liệu, hiệu quả giải ngân và kết quả triển khai nhiệm vụ được giao.

II. THỜI GIAN, NỘI DUNG THỰC HIỆN VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Thời gian thực hiện: 100 ngày kể từ ngày Kế hoạch được ban hành.

2. Nội dung thực hiện: Các nhiệm vụ cụ thể thực hiện theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

3. Chế độ báo cáo

- Định kỳ hằng tuần, hằng tháng các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo tiến độ thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố; đồng thời gửi Văn phòng Thành ủy để phục vụ công tác theo dõi, đôn đốc của Ban Chỉ đạo 57 Thành ủy.

- Các báo cáo phải hạch toán rõ số lượng sản phẩm đã triển khai, tác động về mặt quản trị, xã hội hoặc kinh tế mang lại.

- Một nhiệm vụ chỉ được coi là hoàn thành khi đạt được các chỉ tiêu tại cột sản phẩm tại Phụ lục kèm theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; kịp thời báo cáo UBND thành phố đối với nhiệm vụ chậm tiến độ, vướng mắc vượt thẩm quyền.

- Hướng dẫn kỹ thuật việc kết nối, tích hợp dữ liệu về Kho dữ liệu dùng chung Thành phố; xác nhận hoàn thành tích hợp đối với từng nguồn dữ liệu khi đáp ứng đủ các điều kiện: dữ liệu đã tiếp nhận với đầy đủ trường thông tin theo mẫu dữ liệu thống nhất; đã qua kiểm tra chất lượng và đưa vào vùng chuẩn hóa; có cơ chế cập nhật theo tần suất cam kết; có biên bản xác nhận giữa cơ quan chủ quản dữ liệu và Sở Khoa học và Công nghệ.

- Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu, ban hành biểu mẫu báo cáo điện tử theo từng nhiệm vụ và xây dựng Bảng theo dõi tiến độ trên trang <https://theodoinq.dcs.vn> và <https://nq71.dongnai.gov.vn>; số liệu báo cáo của các cơ

quan, đơn vị được đối chiếu với số liệu ghi nhận trên các hệ thống thông tin và Kho dữ liệu dùng chung Thành phố khi sẵn sàng; ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ phân loại, tổng hợp vướng mắc, cảnh báo nhiệm vụ có nguy cơ chậm tiến độ; kết quả theo dõi là căn cứ phục vụ chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo UBND Thành phố và đánh giá thi đua, khen thưởng.

- Hết thời hạn 100 ngày, Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì tổng hợp kết quả, đề xuất khen thưởng, xử lý trách nhiệm và nhiệm vụ tiếp tục triển khai.

2. Công an thành phố

- Phối hợp cùng Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch; báo cáo kết quả về Chủ tịch UBND thành phố đối với các nhiệm vụ chậm tiến độ, vướng mắc vượt thẩm quyền.

- Chủ trì tham mưu lập Bản đồ cấp độ an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin của thành phố; hoàn thành hồ sơ cấp độ, kiểm thử và kết nối chia sẻ thông tin giám sát an ninh mạng 24/7 với Trung tâm An ninh mạng quốc gia đối với hệ thống từ cấp độ 3 trở lên theo tiến độ tại Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW của Ban Chỉ đạo trung ương và Kế hoạch của Ban Chỉ đạo Thành ủy Đồng Nai.

- Chủ trì tham mưu, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 03/7/2026 của UBND thành phố về triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu Quốc gia về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố Đồng Nai; Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 17/7/2026 của UBND thành phố về thực hiện Chiến dịch “*Xây dựng, làm sạch cơ sở dữ liệu chuyên ngành*” phục vụ chuyển đổi số trong địa bàn thành phố Đồng Nai.

3. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp Công an thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ đưa kết quả thực hiện Kế hoạch vào tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, thi đua, khen thưởng năm 2026 của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu.

4. Sở Tài chính

Hướng dẫn kinh phí, trình tự, thủ tục về tài chính - ngân sách đối với các nhiệm vụ chuyển đổi số; chịu trách nhiệm tham mưu tổng hợp tình hình phân bổ, giải ngân các nhiệm vụ chuyển đổi số bảo đảm đúng lộ trình, chỉ tiêu đề ra.

5. Các sở, ban, ngành

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành trực tiếp chỉ đạo việc triển khai các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND Thành phố về kết quả thực hiện. Đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ đúng hạn mà không có lý do chính đáng phải kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan.

- Căn cứ nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai, tổ chức thực hiện theo tiến độ và hướng dẫn các xã, phường liên quan, bảo đảm đạt được các chỉ tiêu đã giao.

6. UBND các xã, phường

- Chủ tịch UBND các xã, phường trực tiếp chỉ đạo việc triển khai các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND Thành phố về kết quả thực hiện. Đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ đúng hạn mà không có lý do chính đáng phải kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan.

- Đề xuất các thủ tục hành chính ưu tiên tái thiết quy trình về Văn phòng UBND thành phố (Trung tâm Phục vụ hành chính công) để tham mưu lựa chọn tối thiểu 05 thủ tục hành chính ưu tiên được tái cấu trúc, đánh giá hiệu quả theo tinh thần chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương.

- UBND các xã, phường là chủ thể trọng tâm của Kế hoạch này, chịu trách nhiệm trực tiếp triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo phân công trên địa bàn quản lý đến từng người dân, hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ và vừa, các sản phẩm tiêu biểu để thúc đẩy phát triển kinh tế số - xã hội số tại cơ sở; chủ động rà soát, xác định đối tượng áp dụng đối với từng nhiệm vụ cụ thể; chủ động phối hợp theo hướng dẫn của các sở, ban, ngành có liên quan về mặt công nghệ, nền tảng, hệ thống để bảo đảm triển khai thống nhất, hiệu quả.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Đồng Nai

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi theo dõi, quản lý phối hợp triển khai thực hiện các nội dung cụ thể như sau:

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân tham gia chuyển đổi số; hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán không tiền mặt, kênh phản ánh kiến nghị của Thành phố và mô hình thôn, tổ dân phố số.

- Phối hợp với Tổ Chuyển đổi số cộng đồng, UBND cấp xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận hỗ trợ người dân theo phương châm “cầm tay chỉ việc”, ưu tiên người cao tuổi, người khuyết tật, nhóm yếu thế, hộ kinh doanh nhỏ, người dân chưa thành thạo công nghệ.

- Tổ chức nắm bắt, tổng hợp ý kiến, phản ánh, kiến nghị của Nhân dân về chất lượng dịch vụ công trực tuyến, tình trạng yêu cầu nộp lại giấy tờ đã có dữ liệu, mức độ thuận tiện khi dùng các nền tảng số, nguy cơ mất an toàn thông tin và các bất cập phát sinh trong triển khai mô hình thôn, tổ dân phố số. Tham gia giám sát xã hội đối với việc công khai, minh bạch trong thực hiện Kế hoạch, nhất là các nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến người dân, cộng đồng dân cư, thu thập dữ liệu cá nhân, thanh toán không dùng tiền mặt, các khoản thu ở khu dân cư.

8. Đề nghị Văn phòng Thành ủy, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND

Tham mưu cấp có thẩm quyền chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi theo dõi, quản lý phối hợp Công an thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp và nguồn kinh phí khác đảm bảo

cho việc triển khai, thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

UBND Thành phố yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời trao đổi phản hồi về Công an Thành phố để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo./. *HL*

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Thành ủy;
- Ban Chỉ đạo 57 Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Ban TT Ủy ban MTTQ VN thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND;
- Các sở, ban, ngành;
- Công an thành phố;
- UBND các phường, xã;
- Chánh, các PCVP UBND thành phố;
- Lưu: VT, NC, HCC, KGVX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trường Sơn

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ TẬP TRUNG TRIỂN KHAI TRONG 100 NGÀY
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
(Kèm theo Kế hoạch số 215/KH-UBND, ngày 06/8/2026 của UBND Thành phố Đồng Nai)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
1	Rà soát nhu cầu đầu tư, mua sắm, nâng cấp trang thiết bị đầu cuối, ưu tiên máy tính, phần mềm phục vụ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, đúng pháp luật, phù hợp với yêu cầu công việc.	Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm PV HCC thành phố; UBND các xã, phường.	Sở Tài chính	- Báo cáo kết quả rà soát, thống kê nhu cầu mua sắm, đầu tư, nâng cấp của các cơ quan, địa phương gửi Bộ Khoa học và Công nghệ trước 30/7/2026. - Đảm bảo trang thiết bị đầu cuối cho Trung tâm phục vụ hành chính công và cán bộ công chức, viên chức liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính, đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác trước 30/11/2026.	30/11/2026
2	Phối hợp các Doanh nghiệp Viễn thông hoàn thành việc triển khai hạ tầng băng thông rộng cố định đến các vùng sâu, vùng xa, bảo đảm đáp ứng nhu cầu truy nhập Internet băng thông rộng của người dân và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Doanh nghiệp Viễn thông; UBND các xã, phường.	Bảo đảm đáp ứng nhu cầu truy cập Internet băng thông rộng của người dân, doanh nghiệp và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội	30/11/2026

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
3	Phối hợp Cục nghiệp vụ Bộ Công an thực hiện nhiệm vụ lập Bản đồ cấp độ an ninh mạng cho các hệ thống số của Thành phố gồm chủ quản, cấp độ dự kiến/đã phê duyệt và đầu mối ứng cứu	Công an Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành Thành phố.	100% hệ thống cấp độ 3 có hồ sơ cấp độ được phê duyệt, báo cáo kiểm thử, kế hoạch khắc phục lỗ hổng, phương án ứng cứu, sao lưu, khôi phục và nhật ký truy cập được kiểm chứng.	Hoàn thành phê duyệt hồ sơ cấp độ đối với hệ thống cấp độ 3 trước ngày 30/11/2026;
4	Tổ chức diễn tập liên khối về phòng, chống tấn công mạng, lộ lọt dữ liệu, gián đoạn hệ thống thông tin trọng yếu và khôi phục sau sự cố	Công an Thành phố	Bộ CHQS Thành phố; Văn phòng Thành ủy; Văn phòng HĐND Thành phố; Văn phòng UBND Thành phố; UBMTTQVN Thành phố; Sở, ban, ngành và UBND các xã phường	Kế hoạch, kịch bản, kết quả diễn tập và phương án khắc phục các tồn tại phát hiện qua diễn tập, thực hiện theo quy định tại Quyết định số 515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao năng lực ứng cứu sự cố an ninh mạng	30/10/2026
5	Tham mưu, triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến dịch “Xây dựng, làm sạch cơ sở dữ liệu chuyên ngành” phục vụ chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn Thành phố Đồng Nai (<i>Căn cứ Kế hoạch 167/KH-UBND ngày 17/7/2026 của UBND Thành phố</i>).	Công an Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ; các sở, ban, ngành; UBND các phường, xã.	Sản phẩm thực hiện theo lộ trình Kế hoạch 167/KH-UBND ngày 17/7/2026 của UBND Thành phố Đồng Nai.	30/11/2026
6	Ban hành Khung kiến trúc số Thành phố Đồng Nai (thay thế Khung kiến trúc số tỉnh Đồng Nai đảm bảo phù hợp với Khung kiến trúc số Quốc gia theo Quyết định số 1425/QĐ-TTg ngày 24/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ)	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quyết định ban hành Khung Kiến trúc	31/8/2026

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
7	Ban hành Kiến trúc công nghệ thông tin và truyền thông phát triển đô thị thông minh thành phố Đồng Nai, phiên bản 2.0.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Quyết định ban hành Khung Kiến trúc	15/9/2026
8	Tham mưu UBND thành phố ban hành hướng dẫn triển khai mô hình chuyển đổi số cấp xã trên địa bàn thành phố Đồng Nai	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Văn bản của UBND thành phố	15/9/2026
9	Tham mưu UBND thành phố ban hành văn bản hướng dẫn về quản lý đầu tư hoạt động chuyển đổi số sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Đồng Nai	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Văn bản của UBND thành phố	15/9/2026
10	Tham mưu UBND thành phố chủ trương thống nhất việc điều chuyển nhiệm vụ triển khai dự án lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố (xác định dựa trên quy mô đầu tư)	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố.	Văn bản hoặc Quyết định chủ trương thực hiện	15/11/2026
11	Triển khai, khai thác thực chất các nền tảng số dùng chung quốc gia/cấp tỉnh trên địa bàn; bảo đảm đăng nhập một lần qua VNeID đối với các hệ thống đủ điều kiện.	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an Thành phố; sở, ban, ngành; UBND các phường, xã	100% nền tảng thuộc danh mục được rà soát; các nền tảng đến hạn được đưa vào vận hành, có người dùng thực tế	20/9/2026 (rà soát); duy trì liên tục đến 30/11/2026
13	Rà soát, lựa chọn nhóm TTHC có tần suất cao, liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; tái thiết kế quy trình theo hướng đơn giản hoá thành phần hồ sơ, giảm thao tác trên môi trường số bảo đảm người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp lại dữ liệu đã có trong CSDL của cơ quan nhà nước.	Văn phòng UBND thành phố (<i>Trung tâm phục vụ hành chính công</i>)	Công an Thành phố; Các sở, ban, ngành, UBND các phường, xã	Tối thiểu 05 thủ tục hành chính ưu tiên được tái cấu trúc, đánh giá hiệu quả.	15/8/2026 (danh mục); 30/11/2026 (hoàn thành kiểm thử, đánh giá hiệu quả)
14	Công khai kết quả đánh giá, xếp hạng chất	Văn phòng	Công an Thành phố;	Bảng xếp hạng hằng	Theo lộ trình cập

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
	lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo bộ chỉ số của Trung ương.	UBND thành phố	Các sở, ban, ngành Thành phố; UBND các phường, xã	tháng được công bố	nhật Bộ chỉ số do Trung tâm Dữ liệu quốc gia (C12), Bộ Công an cập nhật hoàn thành trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và thực hiện thường xuyên
15	Phối hợp các Bộ, ngành Trung ương triển khai thí điểm cơ sở dữ liệu về thương mại điện tử trên địa bàn; hỗ trợ hộ kinh doanh, doanh nghiệp chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt.	Sở Công Thương	Công an Thành phố; Thuế Thành phố; UBND các phường, xã	Danh sách hộ kinh doanh, doanh nghiệp tham gia thí điểm; số liệu kết nối, hỗ trợ	20/9/2026 hoặc sau khi Bộ Công Thương hoàn thiện vận hành hệ thống hoạt động thương mại điện tử và cơ sở dữ liệu về thương mại điện tử (thí điểm bước đầu); tiếp tục hoàn thiện theo lộ trình từ Bộ Công Thương
16	Triển khai Sổ sức khỏe điện tử, tích hợp VNeID tại các cơ sở khám, chữa bệnh công lập trên địa bàn; hỗ trợ người dân sử dụng.	Sở Y tế	Công an Thành phố; Bảo hiểm xã hội Thành phố; UBND các phường, xã	Sổ sức khỏe điện tử được sử dụng ổn định tại các cơ sở khám, chữa bệnh	20/11/2026 và duy trì thường xuyên
17	Hỗ trợ chuẩn hoá dữ liệu học bạ điện tử, mã định danh người học tại các cơ sở giáo dục thuộc Thành phố quản lý.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Công an Thành phố; các cơ sở giáo dục trên địa bàn	Dữ liệu học bạ điện tử được chuẩn hoá tại các trường thí điểm	20/10/2026

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm đầu ra	Thời hạn
18	Mở rộng “Mặt trận số 24/7” và các kênh nắm bắt dư luận xã hội đến cấp phường, xã; ưu tiên tiếp cận người yếu thế, khu vực khó khăn; theo dõi kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị.	Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố	Các tổ chức chính trị - xã hội; UBND các phường, xã; Công an Thành phố	Kênh tiếp nhận phản ánh được mở rộng đến 100% phường, xã; báo cáo kết quả xử lý	20/11/2026
19	Tổ chức đào tạo, tập huấn về dữ liệu, an ninh mạng, kỹ năng số cho cán bộ tham mưu, cán bộ chuyên trách và cán bộ trực tiếp giải quyết TTHC; kiểm tra kết quả đầu ra trên Nền tảng Bình dân học vụ số.	Sở KH&CN; Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Công an Thành phố; các phòng, ban, đơn vị; UBND các phường, xã.	Tối thiểu 95% đối tượng phải đào tạo hoàn thành và đạt yêu cầu kiểm tra đầu ra	15/10/2026
20	Rà soát, đề xuất thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ người làm công tác chuyên trách chuyển đổi số, an ninh mạng theo quy định.	Sở Nội vụ	Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ	100% người đủ điều kiện được rà soát, lập danh sách, đề xuất thực hiện chế độ	05/8/2026
21	Rà soát, hoàn thiện phương án phân bổ kinh phí chuyển đổi số năm 2026 đã được bố trí nhưng chưa phân bổ hết; ưu tiên hạ tầng, dữ liệu, an toàn an ninh mạng và trang thiết bị thiết yếu.	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ	Phương án phân bổ, giao dự toán được cấp có thẩm quyền của Thành phố ban hành	05/8/2026
22	Tăng tỷ lệ giải ngân ngân sách nhà nước chi cho chuyển đổi số	Các sở, ban, ngành; UBND các phường, xã.	Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ.	Tỷ lệ giải ngân/phân bổ ngân sách đạt tối thiểu 40%.	100 ngày
23	Phối hợp theo dõi tiến độ vào bảng theo dõi 100 ngày của Thành phố; hằng tuần, hằng tháng tham mưu tổng hợp, báo cáo kết quả cập nhật trên Hệ thống theodoinq.dcs.vn; công khai nhiệm vụ chậm, đơn vị chậm.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND các phường, xã.	Bảng theo dõi trực tuyến; báo cáo tuần, tháng; danh sách nhiệm vụ theo trạng thái	Báo cáo đầu tiên trước 20/7/2026; cập nhật hằng tuần, hằng tháng.